TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2018/QĐ-TA	*Đức Huệ, ngày 23 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Gái

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Mai Thị Bé Đào.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 02/2018/QĐ-TA ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Trần Thành L (T) - Sinh năm 1998;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
Nghề nghiệp: không;
Trình độ văn hóa: 6/12;
Nguyên quán: xã B, huyện C, tỉnh Long An;
Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An;
Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An;
Tiền án: không;
Tiền sự:

+ Ngày 25/12/2016, bị Công an xã B xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

+ Ngày 11/5/2017, bị Uỷ ban nhân dân xã B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời gian áp dụng là 03 tháng kể từ ngày 11/5/2017 đến ngày 11/8/2017 (Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 11/5/2018) - đã chấp hành xong - Giấy chứng nhận số 447/GCN-UBND ngày 11/8/2017.

- Con ông Trần Thành H và bà Lê Thị Kim D.

Trần Thành L có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ, tỉnh Long An: Ông Nguyễn Tấn Rỏn - Phó Trưởng Phòng Lao

động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ. (Văn bản ủy quyền số 210/UQ-LĐTBXH ngày 16/4/2018). (Có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ: Ông Đặng Văn Mười - Kiểm sát viên. (Có mặt)

3. Những người khác: Không.

NHẬN THẤY:

Ngày 25/12/2016, Trần Thành L bị Công an xã B xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Ngày 28/12/2016, L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã B lập hồ sơ và đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với L gửi đến Bệnh viện Tâm thần tỉnh Long An. Căn cứ Phiếu trả lời kết quả số 202/BVTT-KHTH của Bệnh viện Tâm thần tỉnh Long An xác định L hiện tại nghiện ma túy, chất ma túy: Amphetamine. Ngày 11/5/2017, Ủy ban nhân dân xã B ra quyết định số 265/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với L trong thời hạn 03 tháng. Ngày 11/8/2017, L chấp hành xong thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Ngày 28/11/2017, L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã B có văn bản đề nghị gửi đến Bệnh viện tâm thần tỉnh Long An yêu cầu xác nhận tình trạng nghiện đối với L. Căn cứ phiếu trả lời kết quả số 548/BVTT-KHTH ngày 05/12/2017 của Bệnh viện tâm thần tỉnh Long An xác nhận L hiện tại nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: Amphetamine.

Tại bản tường trình của L khai đã sử dụng chất ma tuý từ năm 2016 cho đến nay, hình thức sử dụng là hút.

Ngày 03/4/2018, Uỷ ban nhân dân xã B có đề nghị về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L.

Ngày 11/4/2018, Phòng Tư Pháp huyện C có thông báo số 103/TB-TP về việc kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc đã khẳng định:

1. Về tài liệu, giấy tờ có trong hồ sơ đề nghị:

- Sự đầy đủ về số lượng và thành phần tài liệu, giấy tờ có trong hồ sơ: Đầy đủ;

- Sự phù hợp của tài liệu, giấy tờ trong hồ sơ: Phù hợp.

2. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Phù hợp.

3. Về đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Phù hợp.

4. Về thẩm quyền lặp hồ sơ đề nghị: Phù hợp.

5. Về trình tự, thủ tục lặp hồ sơ đề nghị: Phù hợp.

Kết luận: Hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thành L đảm bảo tính pháp lý.

Ngày 12/4/2018, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ có đề nghị số 20/ĐN.LĐTB&XH đề nghị đưa đối tượng Trần Thành L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thời hạn đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy Long An - Địa chỉ: ấp S, xã K, huyện G, tỉnh Long An.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ yêu cầu Tòa án xem xét theo đề nghị số 20/ĐN.LĐTB&XH, ngày 12/4/2018 đối với Trần Thành L, không bổ sung thêm hay rút đề nghị đã gửi cho Tòa án.

Tại phiên họp, L đã trình bày và thống nhất theo nội dung sự việc mà mình đã vi phạm như đề nghị của Ủy ban nhân dân xã B, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ là từ ngày 11/5/2017 cho đến ngày 11/8/2017 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn. Sau đó, L đã có nhiều lần vi phạm, như vậy sau khi chấp hành biện pháp áp dụng giáo dục tại xã, phường, thị trấn thì L vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, như vậy còn các lần sử dụng ma túy chưa bị xử lý. Trần Thành L yêu cầu được giảm nhẹ thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ căn cứ các Điều 3, 4, 16, 20, 22 và Điều 30 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ tiếp tục xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thành L vì Tòa án đã thụ lý đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định, quá trình chấp hành pháp luật của Thẩm phán và Thư ký, các đương sự, từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Bản đề nghị số 20/ĐN.LĐTB&XH, ngày 12/4/2018 của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thành L, sinh năm 1998 - Hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An. Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền quy định

tại khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Xét về nội dung vi phạm hành chính của Trần Thành L và nội dung đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ, cho thấy L đã có hành vi vi phạm hành chính như đã bị phạt cảnh cáo ngày 25/12/2016 và bị áp dụngP biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 11/5/2017 cho đến ngày 11/8/2017. Trong thời gian này L tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nhiều lần. Sau khi chấp hành xong quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của Uỷ ban nhân dân xã B thì L vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy nên Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ có đề nghị đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở đúng theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm Hành chính.

Xét thấy sau thời gian kể từ ngày 11/8/2017 - kể từ ngày chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn, L tiếp tục có hành vi vi phạm hành chính sử dụng trái phép chất ma tuý. Như vậy, L có thực hiện hành vi vi phạm đủ điều kiện để đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để giúp L chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, phấn đấu trở thành một công dân có ích cho xã hội. Đồng thời cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung cho các phần tử xấu còn lại tự cải tạo tu dưỡng cho bản thân.

Xét thấy trong quá trình thực hiện hành vi vi phạm hành chính L đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm Hành chính nên khi quyết định cũng xem xét giảm nhẹ một phần thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ tỉnh Long An đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở chấp nhận, về thời gian phải chấp hành là nặng so với hành vi của L gây ra do đó nên áp dụng thấp hơn mức đề nghị do Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ đề nghị.

Áp dụng các Điều 5, 9, 96, 103, 104, 105, 110 và 124 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Áp dụng các Điều 2, 3, 7, 8, 11, 16, 17, 19, 20, 21, 22, 23, 30 và 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thành L (T), sinh năm 1998 - Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy Long An (Địa chỉ: ấp S, xã K, huyện G, tỉnh Long An) là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Trần Thành L có quyền khiếu nại, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ tỉnh Long An có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện có quyền kháng nghị quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Công an huyện Đức Huệ tỉnh Long An, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đức Huệ tỉnh Long An có trách nhiệm thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Đương sự;
- Công an huyện Đức Huệ;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Đức Huệ
- Cở sở cai nghiện ma túy Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thị Gái